

CÔNG TY CỔ PHẦN 8C
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN 8C

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 8C JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: 8C.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107634062

3. Ngày thành lập: 16/11/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5, ngõ 102 Kim Ngưu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913 216 161

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;	4649
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
7.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
8.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
9.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
10.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ tro bay, xỉ than;	4799
11.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
12.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
13.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
14.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
15.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
16.	Quảng cáo	7310

17.	Cho thuê xe có động cơ	7710
18.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
19.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
20.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;	8559
21.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	9511
22.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: - Sản xuất còi báo động; - Sản xuất các thiết bị tín hiệu như đèn giao thông và thiết bị dấu hiệu bộ hành;	2790
23.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
24.	Thu gom rác thải độc hại	3812
25.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới,	4610
27.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
28.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
29.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
30.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
31.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
32.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
33.	Bán buôn thực phẩm	4632
34.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
35.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662(Chính)

36.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; - Bán buôn tro bay, xỉ than;	4669
37.	Lập trình máy vi tính	6201
38.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
39.	Cổng thông tin	6312
40.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
41.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
42.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
43.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
44.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
45.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
46.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
47.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
48.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
49.	Tái chế phế liệu	3830
50.	Xây dựng nhà các loại	4100

6. Vốn điều lệ: 89.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRƯƠNG ANH TUẤN	Số 13, phố Sài Đồng, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	445.000	4.450.000.000	5,000	011793795	
			Tổng số	445.000	4.450.000.000	5,000		

2	NGUYỄN THANH TÙNG	Số 1 - A1, tập thể Trần Hưng Đạo, ngõ 3 Dốc Thò Lão, Phường Đồng Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.670.000	26.700.000.000	30,000	011857714	
			Tổng số	2.670.000	26.700.000.000	30,000		
3	PHẠM TRẦN LINH	Số 96B, ngõ Thanh Lương 1, phố Thanh Lương, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	445.000	4.450.000.000	5,000	011808087	
			Tổng số	445.000	4.450.000.000	5,000		
4	NGUYỄN DƯƠNG QUANG	P22 B15, tập thể số 51, phố Cẩm Hội, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.670.000	26.700.000.000	30,000	B2040707	
			Tổng số	2.670.000	26.700.000.000	30,000		
5	NGUYỄN HỒNG HẢI	Số 5, ngõ 102 Kim Ngưu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.670.000	26.700.000.000	30,000	001076002876	
			Tổng số	2.670.000	26.700.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG HẢI

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *07/01/1976*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001076002876*

Ngày cấp: *06/10/2014*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 5, ngõ 102 Kim Ngưu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 5, ngõ 102 Kim Ngưu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội